

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc: Tổng kết năm 2023, nhiệm kỳ IV (2019-2024) và
Kế hoạch hoạt động năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên**
Công ty cổ phần Lilama 69-2

Thực hiện Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2023, nhiệm kỳ IV (2019-2024) và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2024 như sau:

PHẦN I – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Hoạt động quản trị công ty

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 69-2 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 30/06/2023.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành về mọi mặt hoạt động, trong năm HĐQT đã họp 6 phiên (gồm 4 phiên tập trung, 02 phiên lấy ý kiến), các cuộc họp của HĐQT có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát, Ban điều hành. Các cuộc họp đều được ra Biên bản và Nghị quyết chỉ đạo mọi mặt hoạt động của công ty và giao cho Tổng giám đốc thực hiện theo Quy chế làm việc giữa HĐQT và Tổng giám đốc.

Các nội dung để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được cụ thể hóa xuống từng đơn vị trong công ty, cụ thể:

- Hàng quý đều có đánh giá kết quả thực hiện để ra các chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời nhằm đôn đốc việc sản xuất kinh doanh và giám sát công tác điều hành.
- Chỉ đạo Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Kiểm tra, phê duyệt các loại báo cáo gửi tới các cơ quan chức năng theo yêu cầu, thực hiện công khai minh bạch và công bố thông tin theo qui định.
- Thực hiện uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông tại tờ trình số: 35/HĐQT L.62-2023 ngày 30/6/2023 về việc Tái cấu trúc công ty. Trong suốt hơn 1 năm qua hai bên đã đàm phán, xác nhận số liệu tài chính tại từng thời điểm lập báo cáo, các món nợ với ngân hàng, Công ty TNHH mua bán nợ Việt nam (DATC) và LILAMA 69-2 đã đi đến thống nhất nội dung và xin trình Đại hội trong tờ trình số: 55/HĐQT L62-2024 (trong tài liệu đại hội).
- Trên cơ sở nhu cầu nhân sự quản lý điều hành công ty, Hội đồng quản trị đã ra các quyết định:

+ Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc công ty đối với ông Trương Đức



Thành kể từ ngày 27/02/2023.

+ Quyết định nghỉ chế độ hưu trí theo qui định với ông Nguyễn Giám Hiệu – Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 1/9/2023.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

- Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm bảo đảm mọi hoạt động SXKD đều được quản trị và tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy chế của công ty. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong phạm vi mà từng thành viên được giao đảm trách đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông, các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

- Trên cơ sở mục tiêu và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT đã ra các Nghị quyết, chủ trương để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

- HĐQT đánh giá Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý mặc dù đã có cố gắng nhưng do điều kiện chủ quan và khách quan cũng như thực trạng hiện tại của Công ty nên không hoàn thành được kế hoạch đặt ra. Do lãi vay quá hạn; tiền chậm nộp thuế và Bảo hiểm xã hội dẫn tới doanh thu không đủ bù chi phí.

3. Báo cáo tình hình chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 là: 507.845.400 đồng/ kế hoạch 552.000.000 đồng, bằng 92%. (chi tiết trong tờ trình quyết toán số: 53/HĐQT L62-2024 tại Đại hội).

PHẦN II. TỔNG KẾT NHIỆM KỶ IV (2019-2024)

1. Tình hình chung

Nhiệm kỳ 2019-2024 là nhiệm kỳ thứ IV của HĐQT Công ty cổ phần Lilama 69-2 diễn ra trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới có những biến động sâu sắc như diễn biến dịch bệnh Covid 19 lan rộng và kéo dài, xung đột vũ trang Nga – Ukraina kéo dài từ tháng 2 năm 2022 đến nay, tình hình lạm phát tăng cao và gần đây là xung đột tại dải Gaza.

Trong tình hình chung của thế giới và trong nước, Công ty CP Lilama 69-2 còn gặp thêm khó khăn:

- + Lực lượng lao động tại công ty cuối nhiệm kỳ giảm hơn 80% so với đầu nhiệm kỳ.
- + Thiếu hụt các đơn hàng, dẫn tới không đủ việc làm cho người lao động.
- + Một số công trình đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán được với Chủ đầu tư.
- + Tình trạng nợ đọng kéo dài, một số món nợ đã kiện ra toà án và đang trong quá trình thụ lý của Toà.
- + Tình hình tài chính vô cùng khó khăn khi các món nợ tại ngân hàng đã bị quá hạn thanh toán, công ty phải chịu nợ quá hạn trong suốt năm qua dẫn tới chi phí tài chính tăng

cao, số lỗ lũy kế đã đến 137,2 tỷ đồng.

2. Về công tác tổ chức nhân sự

2.1 Nhân sự HĐQT:

HĐQT L62 nhiệm kỳ 2019-2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tín nhiệm bầu 5 thành viên, bao gồm :

TT	Họ và Tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1	Ông Vũ Kế Chương	Chủ tịch	Chuyên trách
2	Ông Trần Xuân Trường	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Ông Trương Đức Thành	Thành viên	Kiểm nhiệm
4	Bà Lê Thị Minh	Thành viên	Kiểm nhiệm
5	Ông Vũ Xuân Dũng	Thành viên	Kiểm nhiệm

Căn cứ đơn từ nhiệm của ông Trương Đức Thành ngày 27/2/2023.

Căn cứ đơn xin từ nhiệm của bà Lê Thị Minh ngày 8/6/2023.

Ngày 30/6/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Trương Đức Thành và bà Lê Thị Minh.

Như vậy danh sách thành viên HĐQT Công ty đến nay như sau:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1	Ông Vũ Kế Chương	Thành viên	Chuyên trách
2	Ông Trần Xuân Trường	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Ông Vũ Xuân Dũng	Thành viên	Kiểm nhiệm

2.2 Nhân sự Ban Kiểm Soát (BKS)

BKS Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tín nhiệm bầu 3 thành viên, bao gồm :

TT	Họ và Tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1	Bà Phùng Phương Linh	Trưởng BKS	Chuyên trách
2	Ông Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Bà Vũ Thị Ngà	Thành viên	Chuyên trách

Tại Đại hội cổ đông năm 2022 đã miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của ông Nguyễn Trung Hiếu và bầu bổ sung bà Vũ Thị Thủy Trang làm thành viên BKS.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 30/6/2023 đã miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của bà Phùng Phương Linh và bà Vũ Thị Ngà và bầu bổ sung ông Nguyễn Quang Thi và ông Đào Anh Nghị làm thành viên BKS.

Như vậy danh sách BKS Công ty đến nay bao gồm:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1	Bà Vũ Thị Thủy Trang	Trưởng BKS	Chuyên trách

2	Ông Đào Anh Nghị	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Ông Nguyễn Quang Thi	Thành viên	Kiểm nhiệm

3.3 Nhân sự Ban Tổng Giám Đốc (BTGD)

Đến thời điểm hiện tại Ban Tổng giám đốc bao gồm:

TT	Họ và Tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Trung Hiếu	Tổng giám đốc
2	Ông Trần Xuân Trường	Phó TGD kiêm Giám đốc Xí nghiệp LM XNK
3	Bà Lê Thị Minh	Phó TGD

3. Về sản xuất kinh doanh

3.1 Nguồn vốn chủ sở hữu:

Từ năm 2019 nguồn vốn Chủ sở hữu chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
110.855.978.791	110.705.843.498	106.070.680.222	71.510.996.216	-31.089.757.343

3.2 Một số chỉ tiêu khác:

Tháng 7 năm 2019 thống nhất chủ trương góp vốn thành lập Công ty cổ phần dịch vụ sửa chữa Lilama 69-2 có địa chỉ tại: số 236-238 đường 5 mới, Phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng với vốn góp của Công ty cổ phần Lilama 69-2 là 51% với số tiền là: 1.020.000.000 đồng.

Đến tháng 9 năm 2021, L62 đã thoái toàn bộ vốn góp tại công ty con - Công ty cổ phần dịch vụ sửa chữa Lilama 69-2.

Kết quả SXKD và thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ IV được thể hiện chi tiết ở bảng dưới đây:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu/năm	2019	2020	2021	2022	2023	Tỷ lệ 2023/2019
Doanh thu	483,4	335,6	201,4	119,6	80,2	16,5%
Lợi nhuận trước thuế	2,03	0,85	-3,07	-34,3	-101,8	-5014%
Đầu tư xây dựng cơ bản	5,4	4,5	0,39	0,82	0	
Cổ tức (%)	2%	0%	-	-	-	

Trong nhiệm kỳ IV, giá cổ phiếu L62 luôn dưới mệnh giá (10.000đ), hiện ở mức thấp nhất: dưới 2.000 đồng/cổ phiếu.

- Ngày 25/04/2024 Công ty nhận được công văn số 418/QĐ-SGDHN của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc huỷ bỏ niêm yết cổ phiếu bắt buộc. Cổ phiếu L62 của công ty bị huỷ niêm yết trên sàn HNX từ ngày 23/05/2024 do Kiểm toán từ chối cho ý

kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2023.

4. Kết luận:

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, trong suốt nhiệm kỳ của mình HĐQT đã luôn tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật trong việc quản trị công ty và luôn tạo điều kiện để Ban Tổng giám đốc thực hiện việc điều hành hoạt động SXKD của công ty.

- Để làm tiền đề cho việc Tái cấu trúc: tháng 11 năm 2022 Công ty quyết định chuyển toàn bộ khối gián tiếp từ 26 Tầng Viên, Phường Thượng Lý, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng xuống làm việc tại nhà máy chế tạo thiết bị lọc bụi tại huyện An Lão, Hải Phòng để tập trung vào phục vụ công tác gia công chế tạo.

- Nhiệm kỳ IV có năm đầu 2019 là hoàn thành vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đưa ra, các năm sau đều chưa hoàn thành được kế hoạch.

- Với 5 năm hoạt động trong nhiệm kỳ, đã có những khó khăn Công ty vẫn chưa vượt qua được, HĐQT nghiêm túc nhìn nhận việc làm mất vốn chủ sở hữu (tính đến 31/12/2023 vốn chủ sở hữu âm 31 tỷ).

- Ngoài số nợ quá hạn tại các ngân hàng, tính đến ngày 31/12/2023 số nợ thuế và nợ Bảo hiểm xã hội còn cao (31,2 tỷ và 18,9 tỷ).

- Công ty kỳ vọng vào việc Tái cấu trúc sau khi hoàn tất sẽ đẩy được các hoạt động của công ty phát triển và bù được một phần số lỗ lũy kế hiện tại.

PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Mục tiêu

- Công ty tái cấu trúc thành công các món nợ ngân hàng.
- Tích cực tìm kiếm các giải pháp tài chính thay thế để đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Kết hợp với bên mua bán nợ DATC để tham vấn quản trị công ty.
- Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao nhu nhập cho người lao động.
- Hoàn thành các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và thực hiện đầy đủ các quyền lợi cho người lao động.

2. Kế hoạch SXKD năm 2024

- Công ty lập kế hoạch SXKD với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:
 - ❖ Doanh thu : 70 tỷ.
 - ❖ Lợi nhuận trước thuế : 0 đồng
 - ❖ Chia cổ tức dự kiến : 0%
 - ❖ Thu nhập bình quân : 11 triệu đồng/người/tháng.
 - ❖ Dự kiến các năm tiếp theo của nhiệm kỳ V (2024-2029) tăng trưởng từ 10-15%.

3. Các giải pháp thực hiện:

- Tái cơ cấu món nợ quá hạn tại các ngân hàng với DATC.



- Mở rộng và duy trì tốt mối quan hệ với các khách hàng.
- Đa dạng hóa nguồn huy động vốn đáp ứng tài chính cho SXKD của Công ty; luôn đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, công ty và người lao động.
- Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng trên toàn công ty.
- Chú trọng phát triển các nguồn lực nhân sự quản lý, tăng cường công tác tuyển dụng và đào tạo lao động trực tiếp.

- Tăng cường hơn nữa công tác giám sát của HĐQT, nhất là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực, trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của BKS theo đúng quy định, trên nguyên tắc phòng ngừa là chủ đạo, tránh sai sót ngay từ khâu đầu tiên trong mọi hoạt động.

- Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị - Ban tổng giám đốc và duy trì sự đoàn kết, đồng thuận cao trong mọi hoạt động của Công ty.

Kính thưa các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

Trên đây là báo cáo Tổng kết năm 2023, nhiệm kỳ IV (2019-2024) và kế hoạch định hướng cho năm tới của HĐQT.

Với vai trò trách nhiệm, là đại diện cho các cổ đông trong công tác quản trị các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của L62, HĐQT sẽ tiếp tục củng cố nâng cao năng lực quản trị, tập trung định hướng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT sẽ đưa ra các giải pháp phù hợp, linh hoạt vào từng thời điểm, giai đoạn để vực dậy hoạt động của công ty.

Thay mặt HĐQT tôi chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã gắn bó với công ty và đồng hành cùng công ty trong suốt giai đoạn khó khăn vừa qua.

Kính chúc toàn thể quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự phức tạp hơn, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Kinh tế Việt Nam năm 2023 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị một số ngành nghề đã có khởi sắc. Riêng với công nghiệp cơ khí luôn có sự tăng trưởng sau chu kỳ chung của các ngành nghề, đặc biệt với Công ty cổ phần Lilama 69-2 sau năm 2022 lại càng thêm khó khăn khi các món nợ ngân hàng đều quá hạn, kết quả sản xuất kinh doanh lỗ không đủ điều kiện tham gia đấu thầu, hệ quả là công ty thiếu các đơn hàng, lực lượng lao động giảm sút nghiêm trọng.

Kết quả năm 2023 tiếp tục là một năm lỗ sâu với Công ty, chi tiết thể hiện trong phần báo cáo sau:

PHẦN 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

Triển khai nghị quyết số: 40/ĐHĐCĐ L62-2023 ngày 30/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông, trong năm công ty đã triển khai thi công trên một số công trình như: Nhà máy nước mặt Sông Hồng; chế tạo một số chi tiết máy phát điện cho tập đoàn GE; gia công chế tạo thiết bị cho KC Cottel; Gia công kết cấu thép bằng tải cho Nhà máy Hoà Phát;...

Lực lượng lao động của công ty giảm dần từ thời điểm Covid-19 kéo dài đến nay và vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại, có nguyên nhân chủ quan và khách quan nhưng lý do chính là chưa đủ việc làm, chậm trả lương cho người lao động và quyền lợi về chế độ chính sách cho người lao động chưa đảm bảo.

Tình trạng thiếu việc làm dẫn tới doanh thu rất thấp (80,2 tỷ).

Trong năm qua công ty vẫn chưa giải quyết được các món nợ xấu nên luôn trong tình trạng chịu lãi vay quá hạn, dẫn tới chi phí tài chính cao.

Trải qua một năm khó khăn với công ty, không những không bù đắp được khoản lỗ lũy kế mà còn tiếp tục bị lỗ sâu hơn thể hiện qua kết quả cụ thể:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2023	Thực hiện (TH) 2023	% TH so với KH 2023	TH 2022
1	Doanh thu	120	80,2	66,8%	119,6
2	Lợi nhuận trước thuế	0,2	-101,8	-5090 %	-34,36
3	Chia cổ tức dự kiến	0%	0%		0%
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	5,6	0		0,082

Trong năm 2023 toàn bộ chi phí lãi chậm nộp của Bảo hiểm xã hội (7,8 tỷ), chậm nộp thuế (15,5 tỷ) và lãi vay quá hạn ngân hàng (58,2 tỷ) được ghi nhận vào dẫn tới số lỗ tăng cao.

Số tiền nợ đến 31/12/2023 đã bao gồm tiền lãi chậm nộp BHXH là 18,9 tỷ, nợ thuế là: 31,2 tỷ đồng.

2. Tình hình đầu tư.

a. Kế hoạch đầu tư năm 2023: không xây dựng kế hoạch đầu tư, các dự án từ năm trước chuyển qua còn chưa đầu tư là 5,6 tỷ.

b. Thực hiện đầu tư: từ thực trạng nhu cầu về đầu ra các sản phẩm và tình hình tài chính khó khăn công ty, chi phí đầu tư trong năm 2023 là 0 đồng.

3. Tình hình tài chính và công tác quản lý tài chính.

- Công ty không đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp.

- Những năm gần đây tài sản cố định của công ty nhìn chung không thay đổi, giá trị còn lại giảm theo thời gian sử dụng.

- Khó khăn lớn nhất là về tài chính kéo dài suốt từ nửa cuối năm 2022 đến nay, do các thoả thuận tài chính của Công ty với một số ngân hàng đã hết hạn. Công ty đã không thể tái đàm phán hoặc đạt được các thoả thuận tài chính thay thế, các khoản vay không được trả đúng hạn dẫn đến chịu nợ quá hạn bằng 150% lãi vay trong suốt năm 2023.

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán bao gồm: hệ số thanh toán ngắn hạn là 0,807 (năm 2022 là 0,98); hệ số thanh toán nhanh là 0,379 (năm 2022 là 0,5).

- Hệ số nợ/tổng tài sản là 1,064 (năm 2022 là 0,88)

- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu là -3,3 (năm 2022 là -0,49); hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần là -1,279 (năm 2022 là -0,29).

4. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương.

a. Công tác tổ chức, cán bộ.

Thực hiện nhiệm vụ về công tác tổ chức, cán bộ trong năm 2023 công ty thực hiện:

- Tháng 2/2023 miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc và chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân đối với ông Trương Đức Thành.

- Quyết định nghỉ chế độ hưu trí theo qui định với ông Nguyễn Giám Hiệu – Phó Tổng giám đốc kê từ ngày 1/9/2023.

- Trong năm 2023 miễn nhiệm và chấm dứt hợp đồng lao động với 01 đội phó đội cơ giới.

b. Công tác nhân lực và đào tạo.

Công ty thường xuyên nợ và chậm trả lương cho người lao động dẫn tới tình trạng người lao động bỏ việc, lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ công ty ngày càng nhiều, công ty khó tuyển dụng mới kể cả với lao động mới tay nghề yếu. Công ty phải thường xuyên thuê ngoài hoặc thuê thầu phụ làm giảm hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Tổng số CBCNV tham gia BHXH đến ngày 31/12/2023 là 56 người, hiện số lao động chỉ còn gần 20% so với thời điểm trước khi có dịch bệnh, riêng năm 2023 có 10 trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động; giải quyết 03 trường hợp nghỉ chế độ hưu trí.

- Công ty đã cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ chính sách do các cơ quan chuyên môn tổ chức để kịp thời cập nhật các chế độ chính sách của nhà nước.

- Thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, công ty đã đào tạo, huấn luyện cấp chứng nhận nghiệp vụ PCCC theo quy định.

c. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Mặc dù toàn thể CBCNV được tham gia các loại BHXH, BHYT, BHTN nhưng do công ty còn nợ tiền BHXH nên các chế độ liên quan tới người lao động chưa được kịp thời.

- Trong năm thu nhập bình quân CBCNV là 11 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS, các người điều hành doanh nghiệp khác được Công ty chi trả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau: tổng chi lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2023 là: 1.581.666.045 đồng.

+ Lương Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác là: 1.073.820.645 đồng.

+ Lương chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS : 465.845.400 đồng.

+ Thù lao thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT : 42.000.000 đồng.

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Ghi chú
1	Vũ Kế Chương	Chủ tịch HĐQT	300	313,49	Lương
2	Trương Đức Thành	Ủy viên HĐQT	24		
3	Trần Xuân Trường	Ủy viên HĐQT	24	12	
4	Lê Thị Minh	Ủy viên HĐQT	24		Thù lao
5	Vũ Xuân Dũng	Ủy viên HĐQT	24	12	
6	Phùng Phương Linh / Vũ Thị Thuỳ Trang	Trưởng BKS	120	152,3	Lương
7	Vũ Thị Ngà/Đào Anh Nghị	Thành viên BKS	12	6	
8	Vũ Thị Thuỳ Trang / Nguyễn Quang Thi	Thành viên BKS	12	6	Thù lao
10	Thư ký HĐQT		12	6	Phụ cấp
Tổng cộng			552	507,8	

5554
CÔNG TY
PHẦN
MA 69
3-TP

Ngoài phần lương làm việc chuyên trách của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS tính cả năm, các thành viên kiêm nhiệm khác nhận một nửa (6 tháng cuối năm) thù lao, phụ cấp.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

Trước tình hình lạm phát, cùng với sự xung đột vũ trang tại một số nơi trên thế giới và thực trạng nhân lực, vật lực hiện tại của Công ty, Ban điều hành nhận định còn rất nhiều khó khăn phía trước.

Khó khăn trong tìm kiếm việc làm: do lợi nhuận 3 năm liên bị âm nên không thể tham gia đấu thầu với các gói đấu thầu rộng rãi. Còn đối với các khách hàng truyền thống thì bị giảm uy tín chỉ nhận được vài hạng mục nhỏ.

Khó khăn về tài chính: hiện các món nợ ngân hàng đều quá hạn, giá trị cổ phiếu thấp, tính thanh khoản trên thị trường không cao.

Một số chứng chỉ OSHA 18000; ASME của công ty đã hết thời hạn hiệu lực, dẫn đến khó khăn khi tiếp cận với đối tác nước ngoài.

Khó khăn do thiếu nguồn nhân lực, đa phần máy móc phương tiện phục vụ thi công có tuổi đời cao, hư hỏng nhiều, trong 3 năm gần đây ít được đầu tư nên ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm.

Ngoài ra công ty còn đối mặt với việc thiếu hụt nhân lực bao gồm cả công nhân trực tiếp và cán bộ gián tiếp.

Trước thực trạng của công ty, Ban điều hành đã bàn bạc và đệ trình kế hoạch năm 2024 với các tiêu chí chính như sau:

1. Các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Chi chú
Doanh thu	Tỷ đồng	70	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	
Cổ tức	%	0	
Lương BQ người/tháng	Triệu đồng	11	
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	0	

2. Về công tác tổ chức, lao động tiền lương

a. Tuyển dụng

Dựa vào tình hình dịch chuyển của lao động giữa các ngành nghề trong những năm qua và biến động về số xin chấm dứt hợp đồng, Công ty sẽ cố gắng tuyển dụng để bù đắp số lượng xin chấm dứt hợp đồng.

b. Đào tạo

- Huấn luyện định kỳ và cấp chứng chỉ ATVSLĐ.
- Tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC.
- Tổ chức cho các cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý điều hành sản xuất để nâng cao năng lực điều hành hoạt động của Công ty. Các nghiệp vụ như: quản trị, nghiệp vụ

thuế, lao động, tiền lương, nghiệp vụ kê khai hải quan, lập hồ sơ thầu,... đáp ứng yêu cầu của công việc.

d. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Thực hiện nghiêm các chế độ chính sách trong các lĩnh vực: tuyển dụng, sử dụng lao động, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nội quy lao động, thực hiện đóng các khoản chế độ Bảo hiểm xã hội, đảm bảo việc làm và đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 11 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh.

3. Về đầu tư

- Do tình hình công ty còn nhiều khó khăn nên công ty không xây dựng kế hoạch đầu tư, nếu những hạng mục thật sự cần thiết phục vụ trực tiếp sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của khách hàng thì sẽ xin ý kiến Hội đồng quản trị quyết định.

4. Về tài chính

- Tăng cường công tác thu hồi vốn để có nguồn tài chính phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục theo kiện các món đã đệ trình ra Tòa án để đòi nợ (như CT nậm đông

III).

5. Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV.

- Chú trọng việc tổ chức ăn ca đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo định lượng calo cần thiết cho CBCNV.

- Cố gắng cân đối thanh toán lương cho người lao động, giảm thời gian chậm thanh toán lương từ 3-4 tháng xuống còn 1-2 tháng.

- Tích cực giải quyết dần món nợ Bảo hiểm xã hội để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Các CBCNV ốm đau được quan tâm thăm hỏi kịp thời nhằm động viên tinh thần và tạo mối quan hệ đoàn kết đối với người lao động.

6. Những biện pháp chủ yếu để hoàn thành kế hoạch năm 2024

- Tái cấu trúc tài chính, tìm kiếm nguồn vốn tạo dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện nội dung Tái cấu trúc được Đại hội phê duyệt.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, tập trung thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, năng suất lao động tại các công trường đang thi công để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

- Tiếp tục tăng cường việc quản lý giám sát điều hành các đơn vị sản xuất trực tiếp, khoán sản phẩm đến các tổ đội và trực tiếp các cá nhân người lao động, làm động lực góp phần thúc đẩy nâng cao năng suất lao động.

- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn. Nâng cao hơn nữa ý thức của người lao động, nâng cao năng suất lao động.

Kính thưa Đại hội!

Trải qua năm 2023 lại một năm tiếp tục khó khăn, Ban lãnh đạo mong muốn nhận được các ý kiến đóng góp quý giá của Quý vị cổ đông để kỳ vọng giảm được một phần số lỗ của vài năm gần đây.



Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024 của Công ty, xin được báo cáo và lấy ý kiến thông qua Đại hội.

Trân trọng cảm ơn!

T.M BAN ĐIỀU HÀNH



Tổng giám đốc

Nguyễn Trung Hiếu



Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2019-2024
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, NHIỆM KỲ 2024-2029

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty CP Lilama 69-2;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 30 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2 báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2023, hoạt động nhiệm kỳ IV (2019-2024) và kế hoạch nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2024-2029) của Ban kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Tổng kết hoạt động trong năm 2023

1.1 Nhân sự sau đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Ban kiểm soát gồm:

- + Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Bà Vũ Thị Thùy Trang
- + Thành viên kiêm nhiệm: Ông Nguyễn Quang Thi
- + Thành viên kiêm nhiệm: Ông Đào Anh Nghị

1.2 Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã họp 08 phiên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty, Ban điều hành. Cụ thể:

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý, 6 tháng và cả năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra tính phù hợp, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

- Kiểm tra hoạt động Công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.

1.3 Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp định kỳ được triệu tập, xem xét kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý của Hội đồng Quản trị.

2. Lương, thù lao của Ban kiểm soát công ty



Theo kế hoạch được thông qua Đại hội cổ đông năm 2023:

- Lương Trưởng Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng/năm.

- Thù lao Thành viên BKS: 24.000.000 đồng/năm.

Thực hiện năm 2023:

- Trưởng Ban kiểm soát: 152.355.400 đồng/năm.

Trong đó:

+ Bà Phùng Phương Linh là: 89.536.800 đồng/6 tháng

+ Bà Vũ Thị Thùy Trang là: 62.818.600 đồng/6 tháng

- Thành viên BKS: 12.000.000 đồng/6 tháng.

Tổng cộng lương và thù lao trong năm 2023 của Ban kiểm soát là: **164.355.400 đồng**
(Bằng chữ: một trăm sáu mươi tư triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm đồng chẵn./.)

II. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 5 NĂM

Trong 5 năm qua Công ty CP Lilama 69-2 đã vượt lên các khó khăn của thị trường nói chung, của ngành cơ khí nói riêng và tận dụng được những nguồn năng lực sẵn có của Công ty, cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV cũng như sự ủng hộ lâu dài của các Quý vị cổ đông, Công ty đạt được các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu/năm	2019	2020	2021	2022	2023	Tỷ lệ 2023/2019
Doanh thu	483.4	335.6	201.4	119.7	80.23	~16.6%
Lợi nhuận trước thuế	2.03	0.85	(3.07)	(34.37)	(101.87)	(5018)%
Nộp ngân sách	7.06	4.39	0,70	0,65	12.92	183%
Thu nhập BQ đầu người/tháng	9tr	9.4tr	10tr	13tr	11tr	122%
Cổ tức (%)	2%	0	0	0	0	0%

Ngày 25/04/2024 Công ty nhận được công văn số 418/QĐ-SGDHN của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc hủy bỏ niêm yết cổ phiếu bắt buộc. Và kể từ ngày 23/05/2024 Cổ phiếu L62 của công ty đã bị hủy niêm yết trên sàn HNX do Kiểm toán từ chối cho ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2023

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Nhìn chung, năm 2023 là một năm hết sức gian nan và thách thức đối với kinh tế thế giới và Việt Nam nói chung, đối với LILAMA 69-2 nói riêng.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo và thực hiện việc rà soát hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới phù hợp với quy định mới của pháp luật và tình hình thực tế hoạt động của Công ty. Nỗ lực hết mình trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện tương đối nghiêm túc, kịp thời.

Ban kiểm soát luôn cố gắng theo sát hoạt động của Công ty để hoàn thành chức năng giám sát của mình đồng thời cũng ghi nhận thấy sự nỗ lực tối đa của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong mọi mặt điển hình như:

- Tích cực, chủ động trong chỉ đạo, linh hoạt trong điều hành nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như thực hiện nghĩa vụ ngân sách phù hợp ngay cả trong các giai đoạn hết sức căng thẳng, thiếu hụt nghiêm trọng cả về nhân lực, vật lực tại các công trình.

- Đồng thời, không ngừng nỗ lực tìm kiếm công ăn việc làm và cố gắng thực hiện chi trả thu nhập cho người lao động trong Công ty theo như đề xuất của Ban kiểm soát tại kỳ Đại hội năm 2023.

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2023.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, công bố thông tin cho cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ hàng quý. Qua đó, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và kịp thời.

Ban kiểm soát đã được nhận các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty.

Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

IV. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm soát nhất trí các nội dung chủ yếu trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty. Các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	120	80.23	66,85%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,20	(101.87)	
3	Tỷ suất LN trước thuế/ Doanh thu	%	0,16%	0	
4	Các khoản ngân sách (số đã nộp)	Tỷ đồng		12.92	
5	Mức chia cổ tức (%)	%	0%	0%	

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2023.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2023	Đầu năm 2023
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	486.499	588.213
-	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	417.073	505.191
-	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	69.426	83.022
2	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	486.499	588.202
-	Nợ phải trả	Triệu đồng	517.589	516.702
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	(31.090)	71.511
3	Lãi cơ bản trên CP	Đồng/CP	(12.364)	(4.165)

Theo bản **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP** số: 65/2024/RSMHN-BCKT ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, tại mục: *Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến” – Tổ chức Kiểm toán đã từ chối đưa ra ý kiến do không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm.*

3. Kiểm tra, xem xét các khiếu nại

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30 tháng 06 năm 2023 đến nay, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến, kiến nghị và khiếu nại nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo Công ty.

4. Công tác đầu tư năm 2023

a. Trong năm 2023 kế hoạch đầu tư là **5,6** tỷ đồng, bao gồm:

- + Dự án đầu tư chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang là: **5,6** tỷ đồng.
- + Dự án đầu tư nâng cao năng lực SX năm 2023 là: **0** tỷ đồng.

b. Thực hiện đầu tư trong năm 2023 là **0** triệu đồng

5. Công tác tăng vốn điều lệ Công ty

Năm 2023 Công ty không tiến hành hoạt động nào liên quan đến công tác tăng vốn điều lệ.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Năm 2023 cũng như nhiệm kỳ IV (2019-2024), sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện tương đối tốt.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, giám sát các phòng ban chức năng của Công ty tạo điều kiện và hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

VI. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, giải pháp tăng cường tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường, tích cực và tập trung đối với công tác thu hồi vốn, tăng vòng quay vốn là rất quan trọng.

Tuy nhiên, việc nâng cao hơn nữa năng lực quản trị Công ty nói chung và quản trị tài chính nói riêng như: khắc phục tình trạng công nợ phải thu khó đòi, xử lý quyết liệt với tiền tạm ứng các cá nhân, ... cần phải được ưu tiên hàng đầu. Khắc phục dứt điểm những tình trạng đã được nhắc nhở nhiều lần trong nhiều năm.

Để duy trì hoạt động SX kinh doanh, Công ty cần đẩy mạnh công tác tìm kiếm, tiếp cận thêm với các đối tác, chủ đầu tư, ... mở rộng hơn hướng thoát khỏi khủng hoảng này càng sớm càng tốt.

Cần nhắc đề xuất của Ban kiểm soát từ kỳ Đại hội năm 2023, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty quan tâm chú ý hơn nữa đến lịch chi trả tiền lương cũng cho Người lao động trong Công ty, phát huy hơn nữa để sẵn sàng nhân lực cho các Dự án đã đang và sẽ ký kết Hợp đồng. Điều này là then chốt trong việc phục hồi lại hoạt động SXKD trong tình hình mới, sẵn sàng đáp ứng với tiến độ thi công các công trình ngay sau khi ký kết.

Các đơn vị, phòng ban tiếp tục thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, góp phần thúc đẩy hơn nữa cho các hoạt động của Công ty, cùng với Ban lãnh đạo đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn như hiện nay.

VII. NHIỆM VỤ NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội Đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính năm 2024.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao nhất, không ngừng nâng cao hơn nữa lợi ích chính đáng của các Cổ đông. Từng bước cùng Công ty vượt qua khó khăn, duy trì hoạt động SXKD và đáp ứng công ăn việc làm cho người lao động, chi trả lương kịp thời.

Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Cổ đông.

Kính thưa Đại hội, trong năm 2023, Ban kiểm soát đã nỗ lực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ do Đại Hội đồng cổ đông giao. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động năm 2023 cũng như đề ra nhiệm vụ năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cuối cùng, thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Vũ Thị Thùy Trang

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS
- Lưu: VT



BÁO CÁO

Đề xuất nhân sự tham gia ứng cử thành viên
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lilama 69-2

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-2;
- Căn cứ Tờ trình số: 54/HĐQT L62 - 2024 về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024.

Kính thưa các quý Cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 69-2!

Theo quy định của pháp luật cũng như dựa vào các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ hoạt động Công ty đối với Thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị. Sau đây, tôi xin đọc danh sách đề cử, ứng cử nhân sự tham gia bầu cử thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029 để Đại hội thông qua (theo văn ABC).

Danh sách ứng viên Ban kiểm soát:

1. Ông Đào Anh Nghị

- Sinh ngày: 29/03/1983
- CCCD số: 031083018784
- Địa chỉ thường trú: 12/389 Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư KT vận tải

2. Ông Nguyễn Quang Thi

- Sinh ngày: 20/7/1973
- CCCD số: 001073025083
- Địa chỉ thường trú: 7K7 Trương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư cơ khí

3. Bà Vũ Thị Thùy Trang

- Sinh ngày: 04/08/1984
- CCCD số: 019184013986
- Địa chỉ thường trú: Minh Kha, Đồng Thái, An Dương, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế

Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Vũ Kế Chương

- Sinh ngày: 17/09/1975
- CCCD số: 031075000414
- Địa chỉ thường trú: Gò Công 3, Phù Liễn, Kiến An, Hải Phòng.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sĩ QTKD, kỹ sư máy tàu thủy

2. Ông Vũ Xuân Dũng

- Sinh ngày: 10/05/1981
- CCCD số: 031081003897
- Địa chỉ thường trú: Xã Nam Sơn, huyện An Dương, Hải Phòng.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư cấp thoát nước và môi trường

3. Ông Bùi Ngọc Tiến

- Sinh ngày: 27/1/1979
- CCCD số: 031079012833
- Địa chỉ thường trú: Số 18/38 đường Quy Túc, Phường Phù Liễn, Q Kiến An, TP Hải Phòng.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư điện, điện tử

(Số yếu lý lịch chi tiết kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên trên để Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Lilama 69-2 nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Trân trọng cảm ơn!



Vũ Kế Chương

TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;
Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam.
Hội đồng quản trị xin báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Số dư tại ngày 31/12/2023
I. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	486.499.708.380
1. Tài sản ngắn hạn	417.072.932.755
2. Tài sản dài hạn	69.426.775.625
II. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	486.499.708.380
1. Nợ phải trả	517.589.465.723
a. Nợ ngắn hạn	516.536.980.774
b. Nợ dài hạn	1.052.484.949
2. Vốn chủ sở hữu	-31.089.757.343
a. Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000
b. Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273
c. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	23.187.342.459
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-137.295.992.075
III. KẾT QUẢ KINH DOANH	
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.235.908.244
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-101.865.112.403
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	735.641.156
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-102.600.753.559

Trên đây là một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong năm 2023 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 (số liệu chi tiết mời quý vị cổ đông xem trong Báo cáo tóm tắt Tài chính đã được kiểm toán năm 2023 trong bộ tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 mà chúng tôi đã gửi đến quý vị cổ đông).

Hội đồng quản trị trình báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!



Vũ Kế Chương

Hà Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO
TÓM TẮT TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam.

Công ty Cổ phần Lilama 69-2 xin báo cáo tóm tắt tình hình tài chính như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
I.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	417.072.932.755	505.190.900.048
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.108.096.156	3.113.865.893
2.	Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	194.543.851.124	253.179.060.596
4.	Hàng tồn kho	221.394.601.681	248.583.179.760
5.	Tài sản ngắn hạn khác	26.383.794	314.793.799
II.	TÀI SẢN DÀI HẠN	69.426.775.625	83.022.435.134
1.	Các khoản phải thu dài hạn	2.125.588.341	2.081.595.509
2.	Tài sản cố định	62.729.884.999	70.881.302.932
3.	Bất động sản đầu tư		
4.	Tài sản dở dang dài hạn	0	5.332.657.108
5.	Tài sản dài hạn khác	4.571.302.285	4.726.879.585
III.	TỔNG TÀI SẢN	486.499.708.380	588.213.335.182
IV.	NỢ PHẢI TRẢ	517.589.465.723	516.702.338.966
1.	Nợ ngắn hạn	516.536.980.774	515.608.054.017
2.	Nợ dài hạn	1.052.484.949	1.094.284.949
V.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	-31.089.757.343	71.510.996.216
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273	36.462.273
3.	Quỹ đầu tư phát triển	19.854.216.596	19.854.216.596
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.333.125.863	3.333.125.863
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-137.295.992.075	-34.695.238.516
VI.	TỔNG NGUỒN VỐN	486.499.708.380	588.213.335.182

B. KẾT QUẢ KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ 31/12/2023	SỐ DƯ 31/12/2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.235.908.244	119.653.344.080
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.235.908.244	119.653.344.080
4	Giá vốn hàng bán	78.281.776.731	82.962.001.687
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.954.131.513	36.691.342.393
6	Doanh thu hoạt động tài chính	464.838.999	529.446.289
7	Chi phí tài chính	58.362.533.669	31.841.442.328
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.325.556.491	24.859.836.164
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-73.269.119.648	-19.480.489.810
11	Thu nhập khác	1.110.166.408	665.984.689
12	Chi phí khác	29.706.159.163	15.552.868.543
13	Lợi nhuận khác	-28.595.992.755	-14.886.883.854
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-101.865.112.403	-34.367.373.664
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	735.641.156	192.310.342
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-102.600.753.559	-34.559.684.006
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-12.364	-4.165

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Lilama 69-2. Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.
Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Số: 51.../HĐQT L62-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ và Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua phương án sau: căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán, lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là: -137.295.992.075 đồng.

Do năm 2023 bị lỗ nên không phân phối lợi nhuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Vũ Kế Chương

Hải phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-2.

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán

- Nằm trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý.

II. Đề xuất

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, thương thảo và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính cho năm tài chính 2024 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2
Q. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG
Vũ Kế Chương

Số: 53../HĐQT L62-2024

Hàì phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH**V/v: Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 năm 2024 thông qua Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và cán bộ quản lý, điều hành năm 2023 và phương án chi trả cho năm 2024 như sau:

I. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý, điều hành năm 2023

Tổng số tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành công ty năm 2023 là: 1.581.666.000 đồng, trong đó:

- Tiền lương HĐQT, BKS:

TT	Nội dung	Số lượng người	Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023	Thực hiện năm 2023
			Tính cho 1 năm	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		408.000.000	343.490.000
1	Lương Chủ tịch HĐQT	1	300.000.000	313.490.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	4	96.000.000	24.000.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	12.000.000	6.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT		144.000.000	164.355.400
1	Lương của Trưởng Ban kiểm soát	1	120.000.000	152.355.400
2	Thù lao Thành viên BKS	2	24.000.000	12.000.000
Tổng cộng			552.000.000	507.845.400

(Thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS. Thư ký HĐQT thực trả 6 tháng cuối năm 2023)

- Tiền lương của Ban điều hành (Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng) là: **1.073.820.600** đồng.

II. Phương án chi trả tiền lương và thù lao năm 2024:

- Phương án tiền lương của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác gắn với kết quả sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị dự kiến mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch 2024	
			Tính cho 1 năm	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			360.000.000
1	Lương chủ tịch HĐQT	1	300.000.000	300.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT	2	24.000.000	48.000.000
3	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	12.000.000	12.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT			144.000.000
1	Lương Trưởng Ban kiểm soát	1	120.000.000	120.000.000
2	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	12.000.000	24.000.000
Tổng cộng				504.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương

Hải phòng, ngày 15. tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS)
nhiệm kỳ IV (2019-2024)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty thì nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 05 năm, đến nay nhiệm kỳ thứ IV (2019 – 2024) của HĐQT, BKS Công ty đã hết.

Do đó trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2019 – 2024) Công ty Cổ phần Lilama 69-2 để tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2024 – 2029).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Kế Chương

TỜ TRÌNH

Về việc: Hợp tác mua và xử lý khoản nợ ngân hàng với DATC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ tờ trình số: 35/HĐQT L62-2023 ngày 30/6/2023 về việc Tái cấu trúc công ty trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ vào nội dung đã làm việc với Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC).

Hội đồng quản trị trình Đại hội một số nội dung tái cấu trúc như sau:

I- Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty tại các ngân hàng đề nghị DATC xử lý:

1. Khoản nợ tại SHB Hải Phòng:

Giá trị khoản nợ đến 31/12/2023 (Theo Thông báo số 04/CV-SHB.HP ngày 08/01/2024 của SHB Hải Phòng).

- Nợ gốc : 226.835.104.270 đồng
- Lãi quá hạn : 69.457.206.099 đồng
- Phạt chậm trả lãi : 501.861.860 đồng
- Tổng cộng : 296.794.172.229 đồng

2. Khoản nợ tại HDBank Hải Phòng:

Giá trị khoản nợ đến 31/12/2023 (Theo Thông báo ngày 08/01/2024 của PGD Hải Đăng - HDBank Hải Phòng).

- Nợ gốc : 7.857.909.026 đồng
- Lãi trong hạn : 64.350.916 đồng
- Lãi quá hạn : 1.240.792.998 đồng
- Tổng dư nợ : 9.163.052.940 đồng

3. Khoản nợ tại MB Hải Phòng

Giá trị khoản nợ đến 31/12/2023 (Theo Thông báo ngày 17/01/2024 của PGD Hải An – MB Hải Phòng) là:



- Nợ gốc : 28.817.018.241 đồng
- Lãi trong hạn : 2.347.977.602 đồng
- Lãi quá hạn : 3.160.199.634 đồng
- Phạt lãi chậm trả : 227.570.848 đồng
- Tổng cộng : 34.552.766.325 đồng

(Kèm theo danh sách tài sản bảo đảm cho khoản nợ tại các ngân hàng)

II- Điều kiện để DATC đàm phán và mua nợ:

L62 đặt cọc 10 tỷ đồng và các cổ đông đặt cọc toàn bộ cổ phiếu của nhóm cổ đông sở hữu: 5.539.691 Cổ phiếu (chiếm 66,75% vốn điều lệ) để đảm bảo nghĩa vụ cho L62. Sau khi DATC ký hợp đồng mua nợ và nhận bàn giao quyền chủ nợ từ SHB, số tiền đặt cọc chuyển thành tiền trả nợ cho DATC và 5.539.691 Cổ phiếu chuyển thành tài sản đảm bảo bổ sung cho khoản nợ DATC nhận bàn giao từ SHB.

Trường hợp L62 phát hành thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ phải được sự chấp thuận của DATC bằng văn bản.

L62 và các bên liên quan ký kết các cam kết, biên bản, hồ sơ tài liệu liên quan đến việc hợp tác, mua bán xử lý nợ của L62 tại các Ngân hàng theo yêu cầu của DATC (Biên bản bàn giao tài sản; biên bản bàn giao cổ phiếu...) và ký biên bản bàn giao toàn bộ nhà máy tại Huyện An Lão, Hải Phòng trong đó bàn giao quyền tài sản (Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất) cho DATC ngay sau khi DATC và L62 ký biên bản thỏa thuận về việc hợp tác xử lý nợ tại L62 (Việc bàn giao có hiệu lực ngay khi DATC nhận quyền chủ nợ).

III- Giá DATC mua nợ từ ngân hàng:

L62 đề nghị DATC đàm phán mua nợ từ các ngân hàng với giá từ 70-100% nợ gốc. Tùy vào kết quả thương thảo cụ thể, DATC sẽ quyết định giá mua nợ tối đa không quá 100% nợ gốc.

IV- Cam kết trả nợ cho DATC:

4.1 Thời gian trả nợ: 36 tháng kể từ ngày DATC kế thừa quyền chủ nợ từ SHB.

4.2 Số tiền trả nợ: Số tiền L62 phải trả cho DATC gồm:

- Số tiền DATC bỏ ra mua nợ thực tế.
- Chi phí quản lý của DATC: được tính bằng 5% trên số tiền DATC bỏ ra mua nợ thực tế.
- Lãi phát sinh trên số tiền DATC bỏ ra mua nợ.
- Lãi quá hạn (lãi phạt) đối với số tiền tính lãi (trong phạm vi giá trị khoản nợ tính lãi) quá hạn tương ứng thời gian chậm trả với lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (nếu có).

- Lãi suất tính lãi: Theo quy định của DATC và được tính theo tỷ lệ %/năm trên cơ sở một năm là 365 ngày.

4.3 Cam kết về nguồn và tiến độ trả nợ:

4.3.1 Cam kết bàn giao tài sản đảm bảo cho DATC xử lý để trả nợ:

Sau khi DATC ký hợp đồng mua nợ và nhận bàn giao quyền chủ nợ, L62 bàn giao các tài sản tương ứng với quyền chủ nợ nhận được và phối hợp với DATC xử lý để trả nợ:

+ Trụ sở công ty tại địa chỉ số 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.

+ Xưởng chế tạo tại địa chỉ: 319, Km 9, đường 5 (cũ), P. Quán Toan, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.

+ Đối với Tài sản là Nhà máy chế tạo thiết bị lọc bụi tĩnh điện có địa chỉ tại xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP. Hải Phòng: ký biên bản bàn giao cho DATC ngay sau khi DATC và L62 ký biên bản thỏa thuận về việc hợp tác xử lý nợ tại L62 (Việc bàn giao có hiệu lực ngay khi DATC nhận quyền chủ nợ).

Các tài sản trên L62 tiếp tục có trách nhiệm quản lý và được sử dụng cho đến khi DATC yêu cầu chấm dứt sử dụng để xử lý tài sản.

4.3.2 L62 cam kết thu xếp nguồn từ SXKD và các nguồn khác để trả nợ cho DATC theo tiến độ cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày DATC mua xong nợ và kế thừa quyền chủ nợ từ SHB, L62 cam kết thanh toán cho DATC số tiền tối thiểu 20 (hai mươi) tỷ đồng được chia làm 2 kỳ (06 tháng/kỳ): mỗi kỳ 10 tỷ đồng.

+ Đợt 2: Trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ khi hết thời hạn 12 tháng đầu tiên (từ tháng thứ 13 đến hết tháng thứ 24), L62 cam kết thanh toán cho DATC số tiền tối thiểu 30 tỷ đồng được chia làm 2 kỳ (06 tháng/kỳ): mỗi kỳ 15 tỷ đồng.

+ Đợt 3: Trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ khi hết thời hạn 12 tháng của đợt thanh toán thứ 2 (từ tháng thứ 25 đến hết tháng thứ 36), L62 cam kết thanh toán cho DATC toàn bộ số còn phải trả theo cam kết tại Mục 4.2. Trong đó:

• Nguồn từ SXKD tối thiểu 40 tỷ đồng chia làm 2 kỳ (06 tháng/kỳ): mỗi kỳ 20 tỷ đồng;

• Nguồn khác (huy động từ các nhà đầu tư, tăng vốn, vay nợ...): Số còn lại.

Trường hợp L62 không thanh toán đầy đủ theo các đợt thanh toán, số tiền chậm thanh toán sẽ bị tính lãi quá hạn (bằng 150% lãi trong hạn) và cộng dồn vào kỳ thanh toán tiếp theo.

4.3.3 Thực hiện phương án cơ cấu lại Nhà máy chế tạo thiết bị lọc bụi tĩnh điện có địa chỉ tại xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP. Hải Phòng tạo nguồn trả nợ DATC.

- Trong thời gian 36 tháng kể từ ngày DATC kế thừa quyền chủ nợ từ SHB, L62 xây dựng phương án cơ cấu lại Nhà máy (dịch chuyển, thay đổi quy mô, thu hút nhà đầu tư...) để tạo nguồn trả nợ DATC, DATC sẽ xem xét và phối hợp với L62 các công việc liên quan đến việc tái cơ cấu lại nhà máy.

- Trong trường hợp quá 36 tháng kể từ ngày DATC mua xong nợ và kế thừa quyền chủ nợ từ SHB; L62 không thực hiện đúng cam kết trả nợ cho DATC thì DATC toàn quyền xử lý bán Nhà máy và các TSBD nợ khác để thu hồi nợ thông qua phương thức bán đấu giá tài sản bảo đảm (lựa chọn tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá, phương thức bán do DATC toàn quyền quyết định).



* Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm, tài sản bảo đảm bổ sung được thực hiện trả nợ theo thứ tự: Nợ gốc; Nợ lãi; Nợ lãi quá hạn (nếu có); Phí quản lý; Nghĩa vụ tài chính khác (nếu có).

- DATC thực hiện tính lãi quá hạn (lãi phạt) đối với số tiền tính lãi (trong phạm vi giá trị khoản nợ tính lãi) quá hạn tương ứng thời gian chậm trả của từng đợt thanh toán với lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn trong thời gian chờ xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

V- Giảm trừ nghĩa vụ trả nợ:

Sau khi L62 hoàn thành việc trả nợ cho DATC theo đúng cam kết, lộ trình trả nợ trong thời hạn 36 tháng, DATC xem xét thực hiện giảm trừ số dư nợ còn lại bao gồm: một phần nợ gốc (nếu có), toàn bộ nợ lãi và nợ lãi phạt quá hạn (căn cứ theo số liệu công nợ đối chiếu giữa hai bên).

Trường hợp L62 không thực hiện đúng cam kết trả nợ trong thời hạn 36 tháng thì phải thanh toán toàn bộ khoản nợ phải thu của DATC tại L62 mà DATC kế thừa từ các ngân hàng (theo Biên bản chuyển giao quyền chủ nợ) cộng (+) chi phí mua nợ phát sinh (trên số tiền DATC bỏ ra mua nợ tương ứng tại thời điểm tính lãi) kể từ thời điểm DATC kế thừa quyền chủ nợ đến khi L62 trả hết nợ trừ (-) đi số tiền L62 đã trả được tính giảm trừ vào nợ gốc và nợ lãi theo kế hoạch trả nợ (nếu có).

VI. Giải chấp tài sản bảo đảm:

- DATC giải chấp toàn bộ tài sản bảo đảm còn lại cho L62 sau khi L62 hoàn thành cam kết trả nợ cho DATC theo quy định tại phần IV- Cam kết trả nợ cho DATC.

- Căn cứ vào thực tế tiến độ trả nợ của L62, DATC sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải chấp một phần tài sản bảo đảm tương ứng trên cơ sở đề nghị của L62 để L62 có điều kiện huy động vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị làm việc với DATC theo nội dung này và báo cáo lại trong Đại hội gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Ume*
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2
Q. HỒNG BANG - TP. HÀ NỘI
Vũ Kế Chương

Hải phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc: Thông qua số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)
nhiệm kỳ V (2024-2029)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Theo thông báo số 41/TB-HĐQT 2024 ngày 22/5/2024 gửi kèm thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2024-2029 là 05 thành viên.

Tính tới thời điểm khai mạc Đại hội Ban tổ chức mới nhận được hồ sơ ứng cử của 3 thành viên. Xét thấy tại thời điểm đang tái cấu trúc, Hội đồng quản trị xin đề xuất bầu 3 thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ tới.

Kính trình Đại hội thông qua nội dung điều chỉnh từ bầu 5 thành viên HĐQT xuống bầu 3 thành viên và sửa đổi Quy chế Ứng cử, đề cử và Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Lilama 69-2 nhiệm kỳ 2024-2029.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2

M.S.D.N: 0200123547
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HẢI PHÒNG - TP. HẢI PHÒNG

Vũ Kế Chương